

QUYẾT ĐỊNH

V/v áp dụng trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo Nghị quyết 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2003; Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2005; Luật Đầu tư năm 2014;

Căn cứ Luật nhà ở năm 2005;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị năm 2009;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 88/SKHĐT-HTĐT ngày 22 tháng 01 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng trình tự thủ tục thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo Nghị quyết 43/NQ-CP ngày 06/6/2015 của Chính phủ về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh (sau đây viết tắt là Nghị quyết 43/NQ-CP của Chính phủ).

Điều 2. Giao các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết số 43/NQ-CP của Chính phủ như sau:

1. Thực hiện đơn giải hóa thủ tục thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất tại Điều 2 của Nghị quyết số 43/NQ-CP của Chính phủ trong quá trình giải quyết thủ tục thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

2. Quy trình và các nội dung quy định chi tiết về các thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất tại Phụ lục I của Nghị quyết số 43/NQ-CP của Chính phủ được cụ thể hóa tại Phụ lục 1, 2, 3 kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

Việc thực hiện Nghị quyết 43/NQ-CP của Chính phủ để giải quyết các thủ tục liên quan đến quản lý về quy hoạch kiến trúc, quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý đất đai phải đảm bảo đúng với Luật và Nghị định của Chính phủ quy định cho lĩnh vực đó.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành chức năng đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo chỉ đạo và giải quyết.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hướng dẫn bổ sung trong hồ sơ mời đấu giá, mời thầu lựa chọn nhà đầu tư các nội dung đến các yêu cầu đối với dự án thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, chủ trì cùng các Sở, ngành đề xuất biện pháp tháo gỡ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tiếp tục nghiên cứu các văn bản Luật, văn bản dưới Luật mới ban hành và Nghị quyết 43/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015-2016 và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, xây dựng hoàn chỉnh quy trình, thủ tục thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong quý IV năm 2015.

2. Giao Sở Xây dựng hướng dẫn bổ sung trong hồ sơ mời đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các nội dung liên quan đến chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở đối với dự án nhà ở và chấp thuận đầu tư dự án khu đô thị mới đối với dự án xây dựng khu đô thị mới.

3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các Sở, ngành chức năng giải quyết các thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo đúng quy định của Luật Đất đai 2013 và các Nghị định của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai 2013.

4. Các Sở, ban, ngành, các đơn vị liên quan thực hiện có hiệu quả các thủ tục theo hướng giảm bớt thời gian, chi phí chuẩn bị hồ sơ cho nhà đầu tư trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính:

- Tiếp tục thực hiện việc liên thông giữa các Sở, ngành chức năng để giải quyết thủ tục hành chính.

- Cho phép thực hiện song song, đồng thời nhiều thủ tục hành chính trong cùng thời gian.

- Thực hiện kế thừa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để xem xét giải quyết các thủ tục hành chính tiếp theo; cơ quan chủ trì giải quyết căn cứ hồ sơ pháp lý của dự án do Nhà đầu tư trình, nếu đảm bảo đủ điều kiện theo quy định thì giải quyết ngay, hạn chế tối đa việc gửi xin ý kiến của các cơ quan liên quan trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính.

- Trường hợp đặc biệt để đáp ứng tiến độ triển khai dự án theo mục tiêu cụ thể của tỉnh hoặc cần phải làm rõ nội dung còn có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan, cơ quan chủ trì có thể tổ chức họp với các cơ quan có liên quan để thống nhất giải quyết hoặc đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định (không phải lấy ý kiến bằng văn bản) theo đúng nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính quy định tại Nghị quyết số 43/NQ-CP của Chính phủ.

- Tự rà soát, bổ sung quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục đầu tư theo phân công tại các phụ lục kèm theo Quyết định này và tổ chức niêm yết công khai để triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết.

5. Giao Sở Nội vụ chủ trì, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ việc thực hiện các thủ tục hành chính trong thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giám đốc các Sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP_(KTTH);
- Lưu: VT, KTN8,4,7,9.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tuy



PHỤ LỤC 1

QUY TRÌNH THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TRONG HÌNH THÀNH VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT

(Đối với trường hợp đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 234./QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Kon Tum)

STT	Tên thủ tục hành chính	Đối tượng thực hiện	Cơ quan giải quyết	Thời gian giải quyết	Ghi chú
1	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất	Dự án đầu tư thuộc danh mục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Cơ quan được giao đấu thầu	Theo quy định tại Điều 12, Luật Đấu thầu	
2	Đăng ký đầu tư	Dự án đầu tư thuộc trường hợp đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	05 ngày làm việc	
3	Thông báo thu hồi đất	Dự án đầu tư có sử dụng đất thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất	Cơ quan tài nguyên và môi trường	Theo quy định của Luật Đất đai	
4	Thẩm định thiết kế cơ sở	Dự án đầu tư xây dựng công trình trong phạm vi đô thị do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt: người quyết định đầu tư phải lấy ý kiến về thiết kế cơ sở của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi phê duyệt dự án. Các dự án khác, việc lấy ý kiến về thiết kế cơ sở do người quyết định đầu tư quyết định khi thấy cần thiết theo quy định tại khoản 2, điểm a khoản 3 và điểm a khoản 4, Điều 57, Luật xây	Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành	Nhóm C: 10 ngày làm việc Nhóm B: 15 ngày làm việc Nhóm A: 20 ngày làm việc	



		dự năm 2014			
5	Thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy	Dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định tại Phụ lục số III kèm theo Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 của Chính phủ	Cơ quan phòng cháy chữa cháy	15 ngày làm việc	Được phép thực hiện song song, đồng thời các thủ tục này
6	Thông tin/ thỏa thuận về cấp nước, thoát nước, cấp điện	Dự án đầu tư xây dựng công trình	Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành	10 ngày làm việc	
7	Thẩm tra sau thiết kế cơ sở	Dự án đầu tư xây dựng công trình đối với các công trình quy định tại Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP của Chính phủ	Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành	- Công trình cấp 1 trở lên: 30 ngày làm việc. - Công trình các cấp còn lại: 20 ngày làm việc.	
8	Cam kết bảo vệ môi trường; Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	Dự án đầu tư theo quy định tại Phụ lục 2 Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ	Cơ quan tài nguyên và môi trường	- Cam kết: 05 ngày làm việc - Thẩm định, phê duyệt: 45 ngày làm việc	
9	Công khai và thực hiện phương án đền bù giải phóng mặt bằng	Dự án có sử dụng đất thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, UBND cấp xã, UBND cấp huyện	90 ngày làm việc	Thời gian thực hiện gồm: - Niêm yết và tiếp nhận ý kiến đóng góp phương án, 20 ngày làm việc - Phê duyệt phương án 05 ngày làm việc - Công khai phương án

					<p>được duyệt: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phương án.</p> <p>- Chi trả tiền đền bù: 40 ngày làm việc, kể từ sau khi công khai phương án được duyệt</p> <p>- Bàn giao đất: 20 ngày làm việc, kể từ ngày thanh toán xong tiền bồi thường, hỗ trợ</p>
10	Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Dự án đầu tư có sử dụng đất	Cơ quan tài nguyên và môi trường	<p>- Đối với thủ tục giao đất, cho thuê đất: 20 ngày làm việc; Trường hợp dự án có ảnh hưởng đến rừng thì 25 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất: 15 ngày làm việc; trường hợp dự án có ảnh hưởng đến rừng thì 20 ngày làm việc.</p>	
11	Ký hợp đồng thuê đất/ thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước	Dự án đầu tư có sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường; Cơ quan thuế	10 ngày làm việc	
12	Nhận bàn giao đất trên bản đồ và thực địa	Dự án đầu tư có sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	5 ngày làm việc	

13	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Dự án đầu tư có sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	07 ngày làm việc	
14	Thông báo khởi công	Dự án đầu tư xây dựng công trình	Chủ dự án		
15	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng	Dự án đầu tư xây dựng công trình đối với các công trình quy định tại Điều 32 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP của Chính phủ	Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng	- Công trình cấp III, IV: 15 ngày làm việc - Công trình loại đặc biệt, cấp I, II: 30 ngày làm việc	Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng chủ trì, tiếp nhận hồ sơ đề nghị của nhà đầu tư và tổ chức thành lập đoàn công tác liên ngành để tiến hành nghiệm thu, xác nhận cho nhà đầu tư một lần.
16	Kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án	Dự án đầu tư phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	- Cơ quan tiếp nhận đề nghị: Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan tài nguyên và môi trường	20 ngày làm việc	
17	Cấp phép hoạt động/mở ngành/cho phép hoạt động/chứng nhận đủ điều kiện	Dự án thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành	Tùy theo loại hình, quy mô của từng dự án	Quy định về thời gian thực hiện phải đảm bảo tiết kiệm thời gian cho cá nhân, tổ chức và phù hợp với khả năng thực hiện của cơ quan thực hiện thủ tục hành chính



PHỤ LỤC 2

QUY TRÌNH THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TRONG HÌNH THÀNH VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT

(Đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất)
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 231./QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Kon Tum)

STT	Tên thủ tục hành chính	Đối tượng thực hiện	Cơ quan giải quyết	Thời gian giải quyết	Ghi chú
1	Chấp thuận chủ trương đầu tư (<i>Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính này tại phụ lục 3 kèm theo</i>)	Trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá, đấu thầu	Sở Kế hoạch và Đầu tư	27 ngày làm việc, trong trường hợp gắn với thành lập Doanh nghiệp thì không quá 32 ngày làm việc	Kết quả giải quyết: - Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư (gồm các nội dung theo yêu cầu của giấy phép quy hoạch theo mẫu kèm theo) - Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có)
2	Lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết/quy hoạch tổng mặt bằng	Dự án đầu tư xây dựng trong đô thị, gồm: a) Trong trường hợp cần phải điều chỉnh ranh giới hoặc một số chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị để thực hiện dự đầu tư xây dựng công trình tập trung hoặc công trình riêng lẻ trong khu vực đã có quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt. b) Dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung tại khu vực trong đô thị chưa có quy hoạch phân khu, quy hoạch chi	Cơ quan quản lý quy hoạch, UBND các huyện/Thành phố	30 ngày làm việc	

		tiết; c) Dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ tại khu vực trong đô thị chưa có quy hoạch chi tiết hoặc chưa có thiết kế đô thị, trừ nhà ở.			
3.	Thẩm định thiết kế cơ sở	Dự án đầu tư xây dựng công trình trong phạm vi đô thị do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt: người quyết định đầu tư phải lấy ý kiến về thiết kế cơ sở của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi phê duyệt dự án. Các dự án khác: việc lấy ý kiến về thiết kế cơ sở do người quyết định đầu tư quyết định khi thấy cần thiết.	Các cơ quan quản lý xây dựng chuyên ngành	Nhóm C: 10 ngày làm việc; Nhóm B: 15 ngày làm việc; Nhóm A: 20 ngày làm việc	Được phép thực hiện song song, đồng thời các thủ tục này
4	Thông tin/thỏa thuận về cấp nước, thoát nước, cấp điện	Dự án đầu tư xây dựng công trình	Các đơn vị quản lý chuyên ngành	10 ngày làm việc	
5	Thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy	Dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định tại Phụ lục 3, Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 của Chính phủ	Cơ quan cảnh sát phòng cháy chữa cháy	15 ngày làm việc	
6	Chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở/thẩm định, quyết định cho phép đầu tư dự án khu đô thị mới	Dự án phát triển nhà ở và dự án đầu tư khu đô thị mới	Sở Xây dựng, UBND các huyện/Thành phố	30 hoặc 65 ngày làm việc theo loại dự án	

7	Cam kết báo cáo môi trường/Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	Dự án đầu tư theo quy định tại Phụ lục 2 Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ	Cơ quan tài nguyên và môi trường	Cam kết bảo vệ môi trường: 05 ngày làm việc - Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: 45 ngày làm việc	Được phép thực hiện song song, đồng thời các thủ tục này
8	Thông báo thu hồi đất	Dự án đầu tư sử dụng đất thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất	Cơ quan tài nguyên và môi trường	Theo quy định của Luật Đất đai	

9	Điều tra số liệu, lập, phê duyệt, công khai phương án đền bù giải phóng mặt bằng, chi trả tiền đền bù, nhận mặt bằng	Dự án đầu tư sử dụng đất thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; UBND cấp xã, UBND cấp huyện	90 ngày làm việc	Thời gian thực hiện gồm: - Niêm yết và tiếp nhận ý kiến đóng góp phương án 20 ngày làm việc; - Phê duyệt phương án: 05 ngày làm việc - Công khai phương án được duyệt: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phương án - Chi trả tiền đền bù 40 ngày làm việc, kể từ sau khi công khai phương án được duyệt. - Bàn giao đất: 20 ngày làm việc, kể từ ngày thanh toán xong tiền bồi thường, hỗ trợ.
---	--	--	---	------------------	---

10	Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho chuyển mục đích sử dụng đất	Dự án đầu tư có sử dụng đất	Cơ quan tài nguyên và môi trường	- Đối với thủ tục giao đất, cho thuê đất: 20 ngày làm việc; Trường hợp dự án có ảnh hưởng đến rừng thì 25 ngày làm việc. - Đối với thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất: 15 ngày làm việc; trường hợp dự án có ảnh hưởng đến rừng thì 20 ngày làm việc.	
11	Thuê đơn vị lập hồ sơ định giá tiền sử dụng đất, tiền thuê đất	Dự án đầu tư có sử dụng đất	Đơn vị định giá	10 ngày làm việc	
12	Thẩm định hồ sơ định giá, xác định đơn giá tiền sử dụng đất, tiền thuê đất	Dự án đầu tư có sử dụng đất	Sở Tài chính và các ngành có liên quan	10 ngày làm việc	
13	Phê duyệt đơn giá tiền sử dụng đất, tiền thuê đất	Dự án đầu tư có sử dụng đất	UBND Thành phố	10 ngày làm việc	
14	Ký hợp đồng thuê đất/ thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước	Dự án đầu tư có sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường; Cơ quan thuế	10 ngày làm việc	
15	Nhận bàn giao đất trên bản đồ và thực	Dự án đầu tư có sử dụng đất, trừ trường hợp dự án đầu tư tại khu đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	5 ngày làm việc	

	địa	thuộc quyền sử dụng hợp pháp của nhà đầu tư và phù hợp với quy hoạch được phê duyệt.	trường		
16	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Dự án đầu tư có sử dụng đất, trừ trường hợp dự án đầu tư tại khu đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của nhà đầu tư và phù hợp với quy hoạch được phê duyệt	Sở Tài nguyên và Môi trường	07 ngày làm việc	
17	Thẩm tra thiết kế	Dự án đầu tư xây dựng công trình đối với các công trình quy định tại Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP của Chính phủ	Các cơ quan quản lý xây dựng chuyên ngành	Công trình cấp I trở lên: 30 ngày làm việc - Công trình còn lại: 20 ngày làm việc	Được phép thực hiện song song, đồng thời với các thủ tục hành chính về đất đai
18	Thông báo khởi công	Dự án đầu tư xây dựng công trình	Chủ đầu tư		
19	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng	Dự án đầu tư xây dựng công trình đối với các công trình quy định tại Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP của Chính phủ	Cơ quan quản lý nhà nước xây dựng	Công trình cấp III, IV: 15 ngày làm việc; - Công trình loại đặc biệt, cấp I, II: 30 ngày làm việc	Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng chủ trì, tiếp nhận hồ sơ đề nghị của nhà đầu tư và tổ chức thành lập đoàn công tác liên ngành để tiến hành nghiệm thu, xác nhận cho nhà đầu tư một lần
20	Kiểm tra xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án	Dự án đầu tư phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	- Cơ quan tiếp nhận đề nghị: Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan tài nguyên và	25 ngày làm việc	Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng chủ trì, tiếp nhận hồ sơ đề nghị của nhà đầu tư và tổ chức thành lập đoàn công tác liên ngành để tiến

			môi trường		hành nghiệm thu, xác nhận cho nhà đầu tư một lần
21	Cấp phép hoạt động/mở ngành/cho phép hoạt động/chứng nhận đủ điều kiện	Dự án thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành	Tùy theo loại hình, quy mô của từng dự án	Quy định về thời gian thực hiện phải đảm bảo tiết kiệm thời gian cho cá nhân, tổ chức và phù hợp với khả năng thực hiện của cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

PHỤ LỤC 3

NỘI DUNG THỦ TỤC CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
(Áp dụng trong trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 231.../QĐ-UBND ngày 24. tháng 4. năm 2015 của UBND tỉnh Kon Tum)

I. Về trình tự, thủ tục

1. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư: 27 ngày làm việc, trong trường hợp gắn với thành lập Doanh nghiệp thì không quá 32 ngày làm việc.

- Sau khi nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội đầu tư; Nhà đầu tư chuẩn bị hồ sơ theo quy định nộp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, tiếp nhận và ghi phiếu hẹn trả hồ sơ sau 27 ngày làm việc; trong trường hợp gắn với thành lập Doanh nghiệp thì không quá 32 ngày làm việc.

- Trong thời hạn **2 ngày** kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra và thông báo bằng văn bản các yêu cầu cần bổ sung, sửa đổi hồ sơ (nếu có);

- Sau khi nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định, Sở Kế hoạch và Đầu tư trực tiếp thẩm định và có văn bản thẩm định hồ sơ gửi đến các Bộ, ngành / Sở, ngành có liên quan và UBND huyện, thành phố để tham gia thẩm định các nội dung liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình;

- Sau **10 ngày** kể từ ngày gửi hồ sơ đề nghị phối hợp thẩm định, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức cuộc họp liên ngành các sở ngành, UBND huyện, thành phố và nhà đầu tư để thống nhất địa điểm, ranh giới lập dự án đầu tư đối với các trường hợp chưa xác định được địa điểm, ranh giới nghiên cứu lập dự án đầu tư;

- Sau **5 ngày** họp thống nhất địa điểm hoặc sau **15 ngày** kể từ ngày Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ, các sở, ngành / Bộ, ngành và UBND huyện, thành phố có văn bản thẩm định về nội dung quản lý nhà nước theo quy định, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Trường hợp quá thời gian quy định, nếu cơ quan phối hợp không trả lời thì được xem là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp có thẩm quyền xem xét quyết định dự án về nội dung dự án thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình; cơ quan chủ trì thực hiện các bước tiếp theo;

- Sau **5 ngày** kể từ ngày nhận được các văn bản thẩm định của các Sở, ngành / Bộ, ngành và UBND huyện, thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp trình UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư;

- Trong thời gian **5 ngày** kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tính theo dấu bưu điện hoặc dấu công văn đến trong trường hợp gửi trực



tiếp), UBND tỉnh sẽ xem xét, quyết định về chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư;

- Nhà đầu tư nhận kết quả giải quyết của thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Thủ tục đăng ký, cấp chứng nhận đầu tư: 5 ngày làm việc

2.1. Đăng ký đầu tư: Áp dụng đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất và nhà đầu tư thực hiện đầu tư dự án trên đất thuộc quyền sử dụng của nhà đầu tư.

- Sau khi có kết quả trúng thầu, nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định và nộp hồ sơ đăng ký đầu tư tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Thời hạn giải quyết: **5 ngày làm việc.**

2.2. Cấp chứng nhận đầu tư: Áp dụng đối với dự án đầu tư có điều kiện trong trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư không thông qua đấu giá, đấu thầu.

- Các bước thẩm định hồ sơ cấp chứng nhận đầu tư giống như thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư (tại điểm 1 - Mục I) nhưng yêu cầu thành phần hồ sơ có bổ sung thêm theo luật đầu tư 2005.

- Sau **5 ngày** kể từ ngày nhận được các văn bản thẩm định của các Sở, ngành / Bộ, ngành và UBND huyện, thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp trình UBND tỉnh cấp chứng nhận đầu tư hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Trong thời gian **5 ngày** kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tính theo dấu bưu điện hoặc dấu công văn đến trong trường hợp gửi trực tiếp), UBND tỉnh sẽ xem xét, quyết định về cấp chứng nhận đầu tư hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Nhà đầu tư nhận kết quả giải quyết của thủ tục cấp chứng nhận đầu tư tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

II. Quy trình gửi, tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ

- Nhà đầu tư nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thông qua bộ phận một cửa.

- Thủ tục này được công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là trên trang Website của sở Kế hoạch và Đầu tư (Chuyên mục hỗ trợ đầu tư).

- Để đảm bảo giải quyết các thủ tục nhanh chóng, rút ngắn thời gian so với quy định; yêu cầu các bộ phận đầu mối giải quyết công việc tại Văn phòng UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư (Bộ phận một cửa) gửi và nhận văn bản theo hình



thức trực tiếp ký nhận hoặc qua hộp thư điện tử và đường bưu điện, ngay sau khi văn bản được ký tên, đóng dấu, vào sổ.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh để hướng dẫn cụ thể về tình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, đối tượng thực hiện; phí và lệ phí; yêu cầu, điều kiện.

